

Post: Contact:
Air Navigation Department
119 Nguyen Son Str.,
Bo De Ward.,
Ha Noi, Viet Nam
Tel: +84 24 38274191
Fax: +84 24 38274194
E-mail: and@caa.gov.vn
Web: http://caa.gov.vn

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIET NAM



AIP SUP
42/25
Có hiệu lực từ
Effective from
27 NOV 2025
Được xuất bản vào
Published on
21 NOV 2025

THI CÔNG SỬA CHỮA KHU VỰC SÂN ĐỒ TẠI
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT
(VVTS)

1 GIỚI THIỆU

Tập bổ sung AIP này nhằm thông báo về việc thi công sửa chữa khu vực sân đồ tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất (VVTS).

2 CHI TIẾT

Khu vực thi công sửa chữa bao gồm các khu vực như sau:

Ghi chú:

- Khu vực 1, 2 đã được tiến hành từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 16/11/2025 đến 18/11/2025.
- Lắp đặt biển báo NO-ENTRY tại vị trí 02 đầu các đoạn đường lăn, vệt lăn đóng cửa.
- Khu vực thi công được lắp đặt hàng rào, biển báo, đèn cảnh báo và sơn tín hiệu theo quy định.
- Tổ lái tuân thủ nghiêm huấn lệnh của KSVKL.

2.1 Khu vực 3: Thời gian thi công từ 1701 đến 2300 ngày 27/11/2025

2.1.1 Khu vực thi công

Đường lăn S5 đoạn sau các vị trí đỗ 21, 22 (cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y1 về phía Bắc từ 15 m đến 50 m).

(Chi tiết xem tại trang 7)

2.1.2 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Đường lăn S5 đoạn sau các vị trí đỗ 21, 22 (cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y1 về phía Bắc từ 15 m đến 50 m);
- Các vị trí đỗ 21, 22 và 32 không khai thác thương mại (bỏ trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ trong thời gian thi công).

2.1.3 Phương thức vận hành tàu bay

- a) Đối với các vị trí đỗ 20, 31
- Tàu bay khởi hành: Tàu bay được đẩy ra đường lăn S5, mũi tàu bay quay về hướng Bắc, tàu bay được kéo lên ngang vạch tim vị trí đỗ 30 (tàu bay không được phép nổ máy trong quá trình kéo/đẩy), tàu bay nổ máy vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành.
 - Tàu bay đến: Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn S/V → đường lăn S5 → vào vị trí đỗ chỉ định.
- b) Đối với các vị trí đỗ còn lại: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua đường lăn S5 đoạn sau các vị trí đỗ 21, 22.

CONSTRUCTION OF APRON AT TAN SON NHAT INTERNATIONAL AIRPORT (VVTS)

1 INTRODUCTION

This AIP Supplement aims at notifying the construction on apron at Tan Son Nhat International Airport (VVTS).

2 DETAILS

Construction areas are included as follows:

Note:

- Construction areas 1, 2 were completed from 1701 to 2300 daily, from 16 NOV 2025 to 18 NOV 2025.
- Installing NO-ENTRY marker boards at the two beginning of closed TWYs, taxilanes.
- Construction areas are surrounded by fences, marker boards, warning lights, markings as specified.
- Pilot follow ATC instructions strictly.

2.1 Construction area 3: Construction period from 1701 to 2300 on 27 NOV 2025

2.1.1 Construction areas

TWY S5, a portion behind stands 21, 22 (from 15 m to 50 m from the intersection of TWY S5 and taxilane Y1 to the North).

(See page 7 for details)

2.1.2 Temporarily closed areas

- TWY S5, a portion behind stands 21, 22 (from 15 m to 50 m from the intersection of TWY S5 and taxilane Y1 to the North);
- Stands 21, 22 and 32 are not used for commercial operation (arrange non-operational aircraft or repairing during construction period).

2.1.3 Aircraft operational procedures

- a) For stands 20, 31
- For departure aircraft: Aircraft are pushed to TWY S5, the nose of the aircraft face North, and towed abeam the CL of stand 30 (aircraft are not allowed to start up during towing/pushing process), aircraft start up and following the current procedures to holding position for departure.
 - For arrival aircraft: After vacating RWY, taxi following the current procedures to TWY S/V → TWY S5 → assigned stand.
- b) For remaining stands: Following the current procedures except for taxiing procedures via TWY S5, a portion behind stands 21, 22.

Ghi chú: Đối với các vị trí đỗ 21, 22, 32: Bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ vào các vị trí đỗ trước thời gian thi công và khai thác bình thường sau thời gian thi công).

2.2 Khu vực 4: Thời gian thi công từ 1701 đến 2300 ngày 28/11/2025

2.2.1 Khu vực thi công

Đường lăn S5 đoạn giáp đường công vụ A22 (cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y1 về phía Nam từ 30 m đến 60 m).

(Chi tiết xem tại trang 8)

2.2.2 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Đường lăn S5 đoạn giáp đường công vụ A22 (cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y1 về phía Nam từ 30 m đến 60 m).
- Các vệt lăn Y2, Y3, Y4.
- Các vị trí đỗ từ 23 đến 28; 41 đến 54 không khai thác thương mại (bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ trong thời gian thi công).
- Thi công được thực hiện trong thời gian không có tàu bay code D, E vận hành trên vệt lăn Y1 tại đoạn giao với đường lăn S5. Khi có tàu bay code D, E vận hành trên vệt lăn Y1 đoạn giao với đường lăn S5, phương tiện và đơn vị thi công phải di dời khỏi khu vực, đảm bảo cách tìm vệt lăn Y1 trên 40 m trong khoảng 10 phút.

2.2.3 Phương thức vận hành tàu bay

a) Đối với vị trí đỗ 22

Tàu bay khởi hành

- Tàu bay được đẩy ra vệt lăn Y1, mũi tàu bay quay về hướng Đông, tàu bay được kéo lên đường lăn S5 mũi tàu bay quay về hướng Bắc đến ngang vạch tìm vị trí đỗ 31 (tàu bay không được phép nổ máy trong quá trình kéo/đẩy), tàu bay nổ máy vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành hoặc;
- Tàu bay được phép đẩy nổ từ vị trí đỗ 22 ra đường lăn S5 (mũi tàu bay quay về hướng Nam) → vệt lăn Y1 → đường lăn V/S6, tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành.

Tàu bay đến: Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn V/S6 → vệt lăn Y1 → vị trí đỗ hoặc tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn S5 → vào vị trí đỗ chỉ định.

b) Đối với vị trí đỗ 21, 32

Tàu bay khởi hành

- Tàu bay được đẩy ra đường lăn S5, mũi tàu bay quay về hướng Bắc, dừng đẩy tại vị trí ngang vạch giới hạn an toàn vị trí đỗ 21, 22, tàu bay được kéo lên đến ngang vạch tìm vị trí đỗ 31 (tàu bay không được phép nổ máy trong quá trình kéo/đẩy), tàu bay nổ máy vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành; hoặc
- Tàu bay được phép đẩy nổ từ vị trí đỗ ra đường lăn S5 (mũi quay về hướng Nam) → vệt lăn Y1 → đường lăn V/S6, tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành.

Tàu bay đến: Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn S/V → đường lăn S5 → vào vị trí đỗ chỉ định.

c) Đối với vị trí đỗ từ 17 đến 20 và từ 29 đến 31

Tàu bay khởi hành: Thực hiện theo phương thức hiện hành.

Tàu bay đến: Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn S/V → đường lăn S5 → vào vị trí đỗ chỉ định.

d) Đối với vị trí đỗ từ 37 đến 40

Note: For stands 21, 22, 32: Arrange non-operational aircraft or maintenance before construction period and resume normal operation after construction period).

2.2 Construction area 4: Construction period from 1701 to 2300 on 28 NOV 2025

2.2.1 Construction area

TWY S5, a portion adjacent to service road A22 (from 30 m to 60 m from the intersection of TWY S5 and taxiway Y1 to the South).

(See page 8 for details)

2.2.2 Temporarily closed areas

- TWY S5, a portion adjacent to service road A22 (from 30 m to 60 m from the intersection of TWY S5 and taxiway Y1 to the South).
- Taxiways Y2, Y3, Y4.
- Stands from 23 to 28; 41 to 54 are not used for commercial operation (arrange non-operational aircraft or repairing during construction period).
- Construction is carried out during the period when there is no aircraft code D, E taxiing on taxiway Y1 at the intersection with TWY S5. When there is aircraft code D, E operating on taxiway Y1 at the intersection with TWY S5, vehicles and construction unit must move out of the area, ensuring a distance of over 40 m from the CL of taxiway Y1 in about 10 minutes.

2.2.3 Aircraft operational procedures

a) For stand 22

For departure aircraft

- Aircraft are pushed to taxiway Y1, the nose of the aircraft face East, aircraft are towed to TWY S5, the nose of the aircraft face North to abeam the CL of stand 31 (aircraft are not allowed to start up during towing/pushing process), aircraft start up the engine and following the current procedures to holding position for departure or;
- Aircraft are pushed and started up the engine from stand 22 to TWY S5 (the nose of the aircraft face South) → taxiway Y1 → TWY V/S6, aircraft taxi following the current procedures.

For arrival aircraft: After vacating RWY, aircraft taxi following the current procedures to TWY V/S6 → taxiway Y1 → stand or after vacating RWY, aircraft taxi following the current procedures to TWY S5 → assigned stand.

b) For stands 21, 32

For departure aircraft

- Aircraft are pushed to TWY S5, the nose of the aircraft face North, stop at the safe limitation line of stands 21 and 22, then towed to a position abeam CL of stand 31 (aircraft are not allowed to start up during towing/pushing process), aircraft start up and following the current procedures to holding position for departure or;
- Aircraft are started up and pushed from stand to TWY S5 (the nose of the aircraft face South) → taxiway Y1 → TWY V/S6, aircraft taxi following the current procedures.

For arrival aircraft: After vacating RWY, aircraft taxi following the current procedures to TWY S/V → TWY S5 → assigned stand.

c) For stands from 17 to 20 and 29 to 31

For departure aircraft: Applied the current procedures.

For arrival aircraft: After vacating RWY, aircraft taxi following to the current procedures into TWY S/V → TWY S5 → assigned stand.

d) For stands from 37 to 40

Tàu bay khởi hành: Tàu bay được đẩy từ vị trí đỗ ra vệt lăn Y1 (mũi tàu bay quay về hướng Tây) → đường lăn V, tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành.

Tàu bay đến: Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành vào vị trí đỗ.

- e) Đối với các vị trí đỗ còn lại: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua đường lăn S5 đoạn giáp đường công vụ A22 (cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y1 về phía Nam từ 30 m đến 60 m), các vệt lăn Y2, Y3, Y4.

Ghi chú: Đối với các vị trí đỗ từ 23 đến 28; 41 đến 54: Bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ vào các vị trí đỗ trước thời gian thi công và khai thác bình thường sau thời gian thi công).

2.3 Khu vực 5: Thời gian thi công từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 29/11/2025 đến ngày 01/12/2025

2.3.1 Khu vực thi công

Đường lăn S3 đoạn giáp đường công vụ A13 (cách giao điểm đường lăn S3 và đường lăn S về phía Nam từ 40 m đến 93 m).

(Chi tiết xem tại trang 9)

2.3.2 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Đường lăn S3 từ đường lăn S đến đường lăn V (các đường lăn S, V khai thác bình thường).
- Thi công được thực hiện trong thời gian không có tàu bay code D, E vận hành trên đường lăn V tại đoạn giao với đường lăn S3. Khi có tàu bay code D, E vận hành trên đường lăn V đoạn giao với đường lăn S3, phương tiện và đơn vị thi công phải di dời khỏi khu vực, đảm bảo cách tim đường lăn V trên 43.5 m trong khoảng 10 phút.

2.3.3 Phương thức vận hành tàu bay: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua đường lăn S3.

2.4 Khu vực 6: Thời gian thi công từ 1701 đến 2300, ngày 02/12/2025

2.4.1 Khu vực thi công

Đường lăn S4 đoạn giáp đường công vụ A13 (cách giao điểm đường lăn S4 và đường lăn S về phía Nam từ 40 m đến 93 m).

(Chi tiết xem tại trang 10)

2.4.2 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Đường lăn S4 đoạn từ đường lăn S đến đường lăn V (các đường lăn S, V khai thác bình thường)
- Thi công được thực hiện trong thời gian không có tàu bay code D, E vận hành trên đường lăn V tại đoạn giao với đường lăn S4. Khi có tàu bay code D, E vận hành trên đường lăn V đoạn giao với đường lăn S4, phương tiện và đơn vị thi công phải di dời khỏi khu vực, đảm bảo cách tim đường lăn V trên 43.5 m trong khoảng 10 phút.

2.4.3 Phương thức vận hành tàu bay: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua đường lăn S4.

2.5 Khu vực 7: Thời gian thi công từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 03/12/2025 đến ngày 05/12/2025

2.5.1 Khu vực thi công

Vệt lăn Y1 đoạn sau các vị trí đỗ 37, 38 (cách giao điểm vệt lăn Y1 và đường lăn S5 về phía Đông 40 m) đến giao điểm với đường công vụ A6 (cách giao điểm vệt lăn Y1 và đường lăn S5 về phía Đông 130 m).

For departure aircraft: Aircraft are pushed from stand to taxiway Y1 (the nose of the aircraft face West) → TWY V, aircraft taxi following the current procedures.

For arrival aircraft: After vacating RWY, aircraft taxi following to the current procedures into stand.

- e) For remaining stands: Following the current procedures except for taxiing procedures via TWY S5, a portion adjacent service road A22 (from 30 m to 60 m from the intersection of TWY S5 and taxiway Y1 to the South), taxiways Y2, Y3, Y4.

Note: For stands from 23 to 28, 41 to 54: Arrange non-operational aircraft or repairing to stands before construction period and resume normal operation after construction period).

2.3 Construction area 5: Construction period from 1701 to 2300 daily, from 29 NOV 2025 to 01 DEC 2025

2.3.1 Construction area

TWY S3, a portion adjacent to service road A13 (from 40 m to 93 m from the intersection of TWY S3 and TWY S to the South).

(See page 9 for details)

2.3.2 Temporarily closed areas

- TWY S3, a portion from TWY S to TWY V (TWYs S, V operate normally).
- Construction is carried out during the period when there is no aircraft code D, E taxiing on TWY V at the intersection with TWY S3. When there is aircraft code D, E operating on TWY V at the intersection with TWY S3, vehicles and construction unit must move out of the area, ensuring a distance of over 43.5 m from the CL of taxiway V for about 10 minutes.

2.3.3 Aircraft operational procedures: Applied the current procedures except for taxiing procedures via TWY S3.

2.4 Construction area 6: Construction period from 1701 to 2300 on 02 DEC 2025

2.4.1 Construction area

TWY S4, a portion adjacent to service road A13 (from 40 m to 93 m from the intersection of TWY S4 and TWY S to the South).

(See page 10 for details)

2.4.2 Temporarily closed areas

- TWY S4, a portion from TWY S to TWY V (TWYs S, V operate normally).
- Construction is carried out during the period when there is no aircraft code D, E operating on TWY V at the intersection with TWY S4. When there is aircraft code D, E operating on TWY V at intersection with TWY S4, vehicles and construction unit must move out of the area, ensuring a distance of over 43.5 m from the CL of TWY V for about 10 minutes.

2.4.3 Aircraft operational procedures: Applied the current procedures, except for taxiing procedures via TWY S4.

2.5 Construction area 7: Construction period from 1701 to 2300 daily, from 03 DEC 2025 to 05 DEC 2025

2.5.1 Construction area

Taxiway Y1, a portion behind stands 37, 38 (40 m from the intersection of taxiway Y1 and TWY S5 to the East) to the intersection of service road A6 (130 m of the intersection of taxiway Y1 and TWY S5 to the East).

(Chi tiết xem tại trang 11)

(See page 11 for details)

2.5.2 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Vệt lăn Y1 đoạn sau các vị trí đỗ 37, 38 (cách giao điểm vệt lăn Y1 và đường lăn S5 về phía Đông 40 m) đến giao điểm với đường công vụ A6 (cách giao điểm vệt lăn Y1 và đường lăn S5 về phía Đông 130 m).
- Các vị trí đỗ 37, 38, 39, 40 không khai thác thương mại (bố trí tàu bay A321 hoặc tương đương trở xuống để không khai thác hoặc sửa chữa động cơ trong thời gian thi công).
- Không bố trí tàu bay không khai thác tại vị trí đỗ 6T, 7T trong thời gian thi công.

2.5.2 Temporarily closed areas

- Taxilane Y1, a portion behind stands 37, 38 (40 m from the intersection of taxilane Y1 and TWY S5 to the East) to the intersection with service road A6 (130 m from the intersection of taxilane Y1 and TWY S5 to the East).
- Stands 37, 38, 39, 40 are not used for commercial operation (arrange aircraft up to A321 or equivalent for non-operational parking or repairing during construction period).
- Do not arrange non-operational aircraft at stand 6T, 7T during construction period.

2.5.3 Phương thức vận hành tàu bay

a) Đối với các vị trí đỗ 33, 34, 35, 36:

Tàu bay khởi hành: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức tàu bay được đẩy lùi ra vệt lăn Y1 → đường lăn S5.

Tàu bay đến:

- Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn V/S6 → vệt lăn Y1 → vị trí đỗ chỉ định.
- Tàu bay A321 và tương đương trở xuống lăn theo đường lăn V → vệt lăn Y6/Y7 → vệt lăn Y → vệt lăn Y1 → vị trí đỗ chỉ định.

2.5.3 Aircraft operational procedures

a) For stands 33, 34, 35, 36:

For departure aircraft: Applied the current procedures, except for pushing back to taxilane Y1 → TWY S5.

For arrival aircraft:

- After vacating RWY, taxi following the current procedures via TWY V/S6 → taxilane Y1 → assigned stand.
- Aircraft up to A321 and equivalent, taxi via TWY V → taxilane Y6/Y7 → taxilane Y → taxilane Y1 → assigned stand.

b) Đối với vị trí đỗ 22:

Tàu bay khởi hành: Tàu bay được đẩy ra đường lăn S5, mũi tàu bay quay về hướng Bắc (tàu bay không được phép nổ máy trong quá trình kéo/đẩy), tàu bay nổ máy vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành.

Tàu bay đến: Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn S5 → vị trí đỗ chỉ định.

b) For stand 22:

For departure aircraft: Aircraft are pushed to TWY S5, the nose air the aircraft face North (aircraft are not allowed to start up during towing/pushing procedures), aircraft are started up the engine, following the current procedures to the holding position for departure.

For arrival aircraft: After vacating RWY, taxi following the current procedures to TWY S5 → assigned stand.

c) Đối với các vị trí đỗ còn lại: Áp dụng theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua vệt lăn Y1 đoạn sau các vị trí đỗ 37, 38.

c) For remaining stands: Following the current procedures except for taxiing via taxilane Y1 (a portion behind stands 37, 38).

Ghi chú: Phương thức khai thác các vị trí đỗ 37, 38, 39, 40: Bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ vào các vị trí đỗ trước thời gian thi công và khai thác bình thường sau thời gian thi công).

Note: The operational procedure of stands from 37, 38, 39, 40: Arrange non-operational aircraft or maintenance before construction period and resume normal operation after construction period).

2.6 Khu vực 8: Thời gian thi công từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 06/12/2025 đến ngày 07/12/2025

2.6 Construction area 8: Construction period from 1701 to 2300 daily, from 06 DEC 2025 to 07 DEC 2025

2.6.1 Khu vực thi công

Đường lăn S5 đoạn giao với đường công vụ A5 (cách giao điểm đường lăn S5 và đường lăn V về phía Nam từ 184 m đến 219 m).

(Chi tiết xem tại trang 12)

2.6.1 Construction area

TWY S5, a portion of the intersection with service road A5 (from 184 m to 219 m from the intersection of TWY S5 and TWY V to the South).

(See page 12 for details)

2.6.2 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Đường lăn S5 đoạn tiếp giáp đường công vụ A5 (cách giao điểm đường lăn S5 và đường lăn V về phía Nam từ 184 m đến 219 m);
- Các vị trí đỗ 18, 29, 30 không khai thác thương mại (bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ trong thời gian thi công).

2.6.2 Temporarily closed areas

- TWY S5, a portion adjacent to service road A5 (from 184 m to 219 m from the intersection of TWY S5 and TWY V to the South).
- Stands 18, 29, 30 are not used for commercial operation (arrange non-operational aircraft or repairing during construction period).

2.6.3 Phương thức vận hành tàu bay

a) Đối với vị trí đỗ 17:

Tàu bay khởi hành: Tàu bay được đẩy nổ từ vị trí đỗ 17 ra đường lăn S5 (mũi tàu bay quay về hướng Nam), tiếp tục đẩy ra đường lăn V/S5, tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành.

Tàu bay đến: Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn S5 → vào vị trí đỗ chỉ định.

2.6.3 Aircraft operational procedures

a) For stand 17:

For departure aircraft: Aircraft are started up and pushed from stand 17 to TWY S5 (the nose of the aircraft face South), continue pushing to TWY V/S5, taxi following the current procedures.

For arrival aircraft: After vacating RWY, aircraft taxi following the current procedures to TWY S5 → assigned stand.

b) Đối với vị trí đỗ 19:

b) For stand 19:

Tàu bay khởi hành: Tàu bay được đẩy ra đường lăn S5, mũi tàu bay quay về hướng Nam, dùng đẩy tại vị trí ngang vạch giới hạn an toàn vị trí đỗ 18, 19, tàu bay được kéo lên đến ngang vạch tim vị trí đỗ 31 (tàu bay không được phép nổ máy trong quá trình kéo/ đẩy), tàu bay nổ máy vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành.

Tàu bay đến: Tàu bay sau khi rời đường CHC lăn theo phương thức hiện hành đến đường lăn V/S6 → vệt lăn Y1 → đường lăn S5 → vào vị trí đỗ chỉ định.

- c) Đối với các vị trí đỗ còn lại: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua đường lăn S5 đoạn tiếp giáp đường công vụ A5 (cách giao điểm đường lăn S5 và đường lăn V về phía Nam từ 184 m đến 219 m).

Ghi chú: Đối với các vị trí đỗ 18, 29, 30: Bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ vào các vị trí đỗ trước thời gian thi công và khai thác bình thường sau thời gian thi công).

2.7 Khu vực 9: Thời gian thi công từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 08/12/2025 đến 10/12/2025

2.7.1 Khu vực thi công

- Phía Bắc: Cách tim đường lăn S5 là 23 m, cách tim vệt lăn Y3 là 60 m.
- Phía Tây: Cách tim đường lăn S5 là 30 m, cách tim vệt lăn Y3 là 23 m.
- Phía Đông: Cách tim đường lăn S5 là 30 m, cách tim vệt lăn Y2 là 23 m

(Chi tiết xem tại trang 13)

2.7.2 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Đường lăn S5 đoạn cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y3 về phía Bắc từ 23 m đến 60 m.
- Các vệt lăn Y2, Y3, Y4.
- Các vị trí đỗ từ 23 đến 28 và 41 đến 54 không khai thác thương mại (bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ trong thời gian thi công).

2.7.3 Phương thức vận hành tàu bay: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua đường lăn S5 (đoạn cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y3 về phía Bắc từ 23 m đến 60 m), các vệt lăn Y2, Y3, Y4.

Ghi chú: Đối với các vị trí đỗ từ 23 đến 28 và 41 đến 54: Bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ vào các vị trí đỗ trước thời gian thi công và khai thác bình thường sau thời gian thi công.

2.8 Khu vực 10: Thời gian thi công từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 11/12/2025 đến 13/12/2025

2.8.1 Khu vực thi công

- Phía Đông: Cách tim đường lăn S5 là 23 m, cách tim vệt lăn Y4 là 60 m.
- Phía Tây: Cách tim đường lăn S5 là 23 m, cách tim vệt lăn Y4 là 70 m.
- Phía Bắc: Cách tim đường lăn S5 là 30 m, cách tim vệt lăn Y4 là 23 m

(Chi tiết xem tại trang 14)

2.8.2 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Đường lăn S5 đoạn cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y4 về phía Bắc từ 23 m đến 60 m
- Vệt lăn Y4

For departure aircraft: Aircraft are pushed to TWY S5, the nose of the aircraft face South, stop at a position abeam the safe limitation line of stand 18 and 19, then towed abeam the CL of stand 31 (aircraft are not allowed to start up during towing/pushing process), aircraft start up and taxi following the current procedures to the holding position for departure.

For arrival aircraft: After vacating RWY, aircraft taxi following the current procedures to TWY V/S6 → taxi lane Y1 → TWY S5 → assigned stand.

- c) For remaining stands: Following the current procedures, except for taxiing procedures via TWY S5, a portion adjacent service road A5 (from 184 m to 219 m from the intersection of TWY S5 and TWY V to the South).

Note: For stands 18, 29, 30: Arrange non-operational aircraft or maintenance before construction period and resume normal operation after construction period).

2.7 Construction area 9: Construction period from 1701 to 2300 daily, from 08 DEC 2025 to 10 DEC 2025

2.7.1 Construction area

- Northern: 23 m from the CL of TWY S5, 60 m from the CL of taxi lane Y3
- Western: 30 m from the CL of TWY S5, 23 m from the CL of taxi lane Y3
- Eastern: 30 m from the CL of TWY S5, 60 m from the CL of taxi lane Y2

(See page 13 for details)

2.7.2 Temporarily closed areas

- TWY S5, from 23 m to 60 m from the intersection of TWY S5 and taxi lane Y3 to the North.
- Taxi lanes Y2, Y3, Y4.
- Stands from 23 to 28 and 41 to 54 are not used for commercial operation (Arrange non-operational aircraft or repairing during construction period).

2.7.3 Aircraft operational procedures: Applied the current procedures, except for taxiing procedures via TWY S5 (from 23 m to 60 m from the intersection of TWY S5 and taxi lane Y3 to the North), taxi lanes Y2, Y3, Y4.

Note: For stands from 23 to 28 and 41 to 54: Arrange non-operational aircraft or repairing to stands before construction period and resume normal operation after construction period.

2.8 Construction area 10: Construction period from 1701 to 2300 daily, from 11 DEC 2025 to 13 DEC 2025

2.8.1 Construction area

- Eastern: 23 m from the CL of TWY S5, 60 m from the CL of taxi lane Y4
- Western: 23 m from the CL of TWY S5, 70 m from the CL of taxi lane Y4
- Eastern: 30 m from the CL of TWY S5, 23 m from the CL of taxi lane Y4

(See page 14 for details)

2.8.2 Temporarily closed areas

- TWY S5, a portion from 23 m to 60 m from the intersection of TWY S5 and taxi lane Y4 to the North
- Taxi lane Y4

- Các vị trí đỗ 47 đến 54 không khai thác thương mại (bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ trong thời gian thi công)

2.8.3 Phương thức vận hành tàu bay: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua đường lăn S5 (đoạn cách giao điểm đường lăn S5 và vệt lăn Y4 về phía Bắc từ 23 m đến 60 m) và vệt lăn Y4.

Ghi chú: Đối với các vị trí đỗ 47 đến 54: Bố trí tàu bay không khai thác hoặc sửa chữa động cơ vào các vị trí đỗ trước thời gian thi công và khai thác bình thường sau thời gian thi công.

3 HIỆU LỰC

Tập bổ sung AIP này sẽ có hiệu lực đến 2300 ngày 13/12/2025

4 HỦY BỎ

Bất kỳ thay đổi nào liên quan đến Tập bổ sung AIP này sẽ được thông báo bằng NOTAM.

Tập bổ sung AIP này gồm 8 phụ đính như sau:

Sơ đồ mặt bằng thi công khu vực 3: Từ 1701 đến 2300 ngày 27/11/2025.

Sơ đồ mặt bằng thi công khu vực 4: Từ 1701 đến 2300 ngày 28/11/2025.

Sơ đồ mặt bằng thi công khu vực 5: Từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 29/11/2025 đến ngày 01/12/2025.

Sơ đồ mặt bằng thi công khu vực 6: Từ 1701 đến 2300, ngày 02/12/2025.

Sơ đồ mặt bằng thi công khu vực 7: Từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 03/12/2025 đến ngày 05/12/2025.

Sơ đồ mặt bằng thi công khu vực 8: Từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 06/12/2025 đến ngày 07/12/2025.

Sơ đồ mặt bằng thi công khu vực 9: Từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 08/12/2025 đến ngày 10/12/2025.

Sơ đồ mặt bằng thi công khu vực 10: Từ 1701 đến 2300 hàng ngày, từ ngày 11/12/2025 đến ngày 13/12/2025.

- HẾT -

- Stands from 47 to 54 are not used for commercial operation (Arrange non-operational aircraft or repairing during construction period)

2.8.3 Aircraft operational procedures: Applied the current procedures, except for taxiing via TWY S5 (from 23 m to 60 m from the intersection of TWY S5 and taxilane Y4 to the North) and taxilane Y4.

Note: For stands from 47 to 54: Arrange non-operational aircraft or maintenance before construction period and resume normal operation after construction period.

3 EFFECT

This AIP Supplement shall become effective until 2300 on 13 DEC 2025.

4 CANCELLATION

Any change relating to this AIP Supplement shall be notified by NOTAM.

This AIP Supplement consists of 8 attachment as follows:

Layout of construction area 3: From 1701 to 2300, on 27 NOV 2025.

Layout of construction area 4: From 1701 to 2300, on 28 NOV 2025.

Layout of construction area 5: From 1701 to 2300 daily, from 29 NOV 2025 to 01 DEC 2025.

Layout of construction area 6: From 1701 to 2300, on 02 DEC 2025.

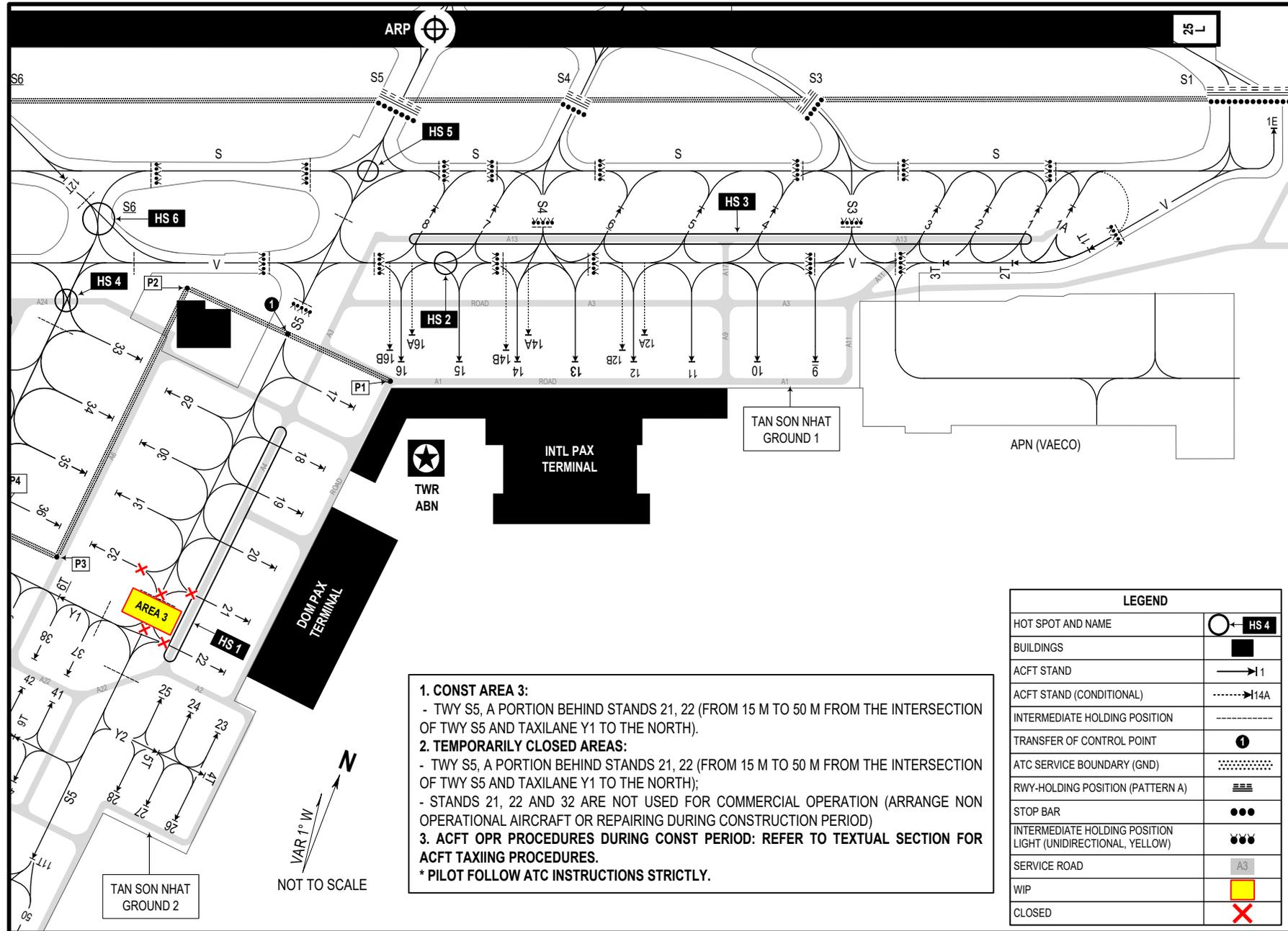
Layout of construction area 7: From 1701 to 2300 daily, from 03 DEC 2025 to 05 DEC 2025.

Layout of construction area 8: From 1701 to 2300 daily, from 06 DEC 2025 to 07 DEC 2025.

Layout of construction area 9: From 1701 to 2300 daily, from 08 DEC 2025 to 10 DEC 2025.

Layout of construction area 10: From 1701 to 2300 daily, from 11 DEC 2025 to 13 DEC 2025.

- END -

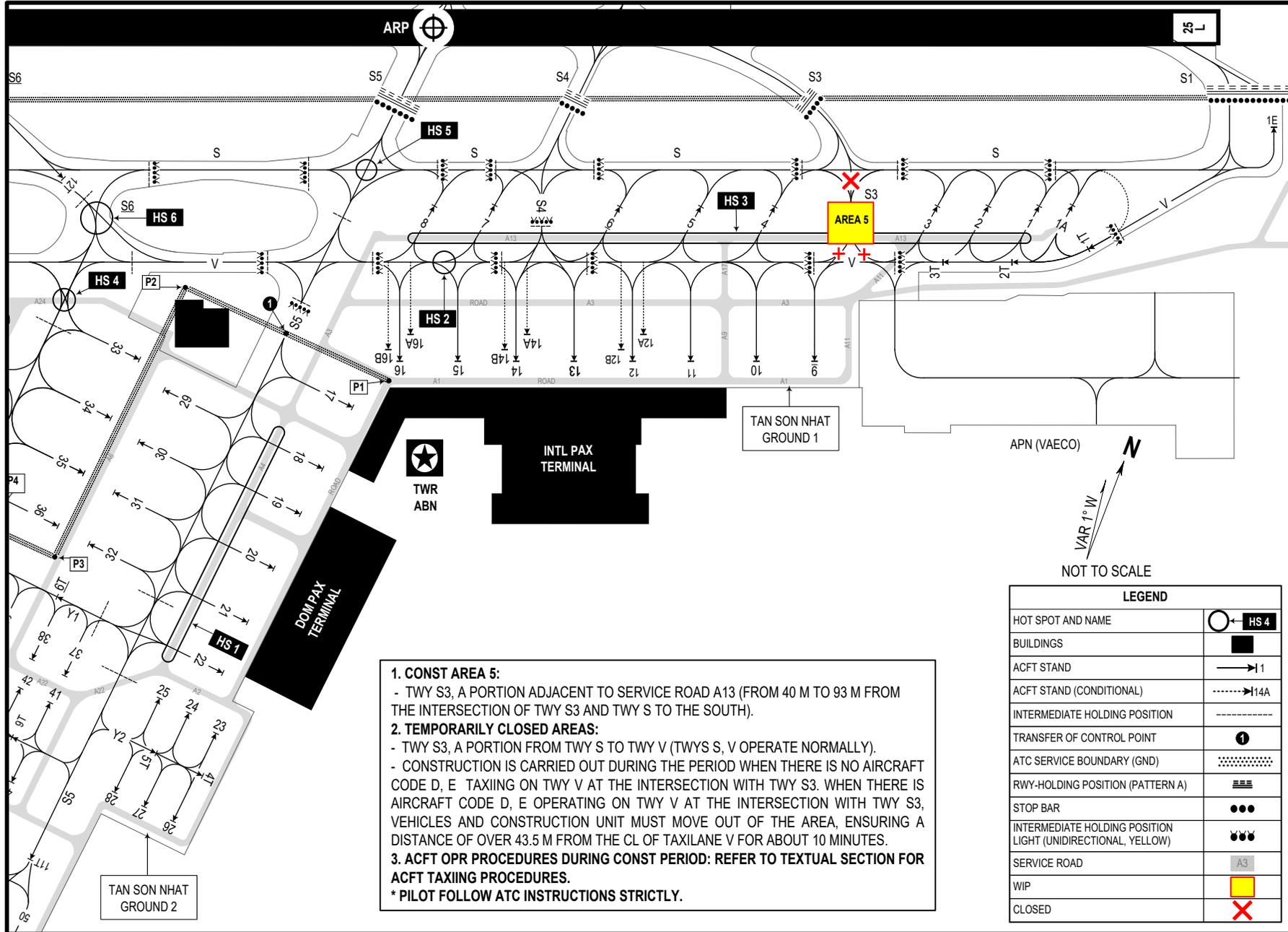


1. CONST AREA 3:
 - TWY S5, A PORTION BEHIND STANDS 21, 22 (FROM 15 M TO 50 M FROM THE INTERSECTION OF TWY S5 AND TAXILANE Y1 TO THE NORTH).

2. TEMPORARILY CLOSED AREAS:
 - TWY S5, A PORTION BEHIND STANDS 21, 22 (FROM 15 M TO 50 M FROM THE INTERSECTION OF TWY S5 AND TAXILANE Y1 TO THE NORTH);
 - STANDS 21, 22 AND 32 ARE NOT USED FOR COMMERCIAL OPERATION (ARRANGE NON OPERATIONAL AIRCRAFT OR REPAIRING DURING CONSTRUCTION PERIOD)

3. ACFT OPR PROCEDURES DURING CONST PERIOD: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.
 * PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.

LEGEND	
HOT SPOT AND NAME	HS 4
BUILDINGS	
ACFT STAND	
ACFT STAND (CONDITIONAL)	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
TRANSFER OF CONTROL POINT	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	
SERVICE ROAD	
WIP	
CLOSED	

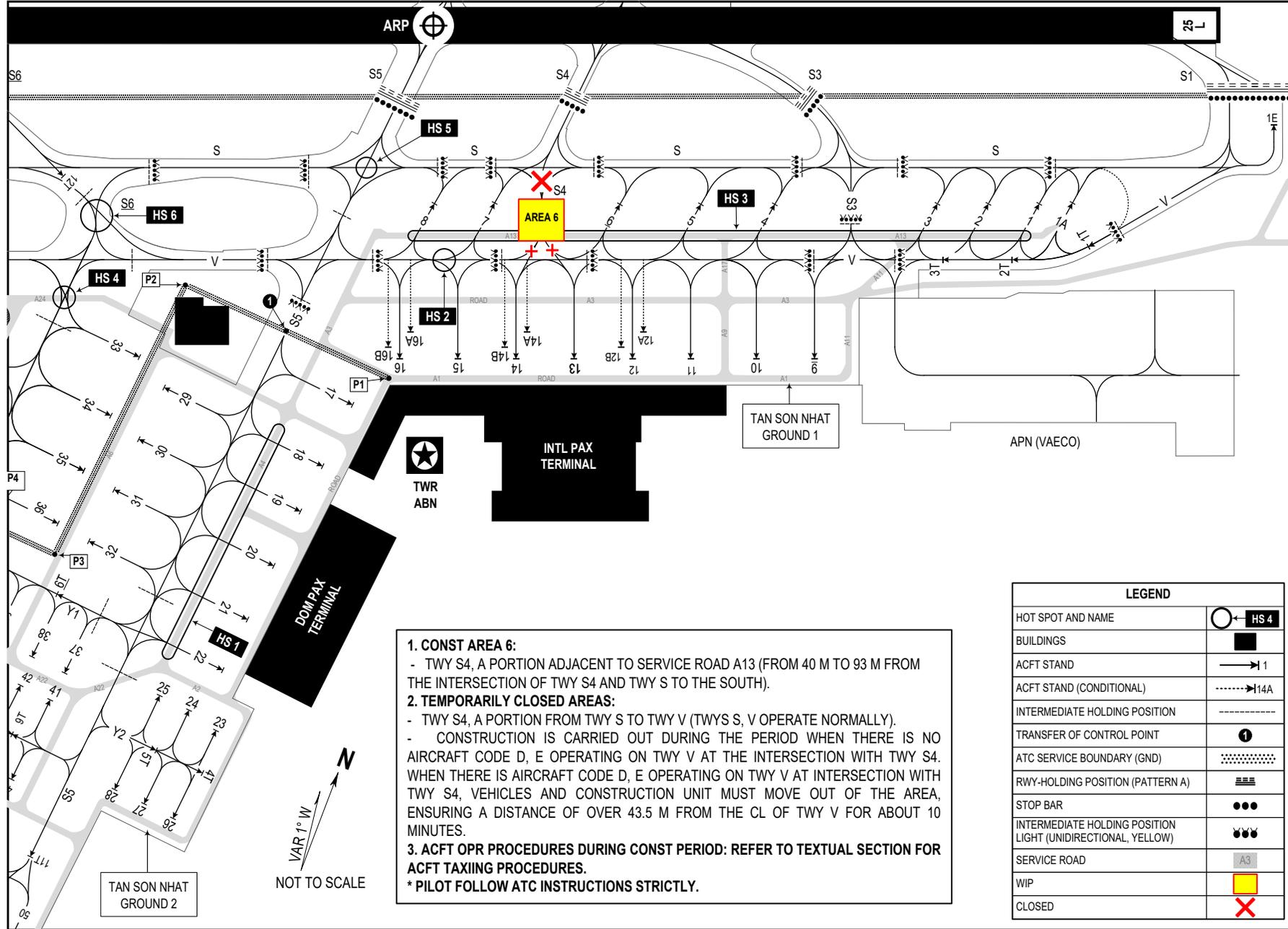


1. CONST AREA 5:
 - TWY S3, A PORTION ADJACENT TO SERVICE ROAD A13 (FROM 40 M TO 93 M FROM THE INTERSECTION OF TWY S3 AND TWY S TO THE SOUTH).

2. TEMPORARILY CLOSED AREAS:
 - TWY S3, A PORTION FROM TWY S TO TWY V (TWYS S, V OPERATE NORMALLY).
 - CONSTRUCTION IS CARRIED OUT DURING THE PERIOD WHEN THERE IS NO AIRCRAFT CODE D, E TAXIING ON TWY V AT THE INTERSECTION WITH TWY S3. WHEN THERE IS AIRCRAFT CODE D, E OPERATING ON TWY V AT THE INTERSECTION WITH TWY S3, VEHICLES AND CONSTRUCTION UNIT MUST MOVE OUT OF THE AREA, ENSURING A DISTANCE OF OVER 43.5 M FROM THE CL OF TAXILANE V FOR ABOUT 10 MINUTES.

3. ACFT OPR PROCEDURES DURING CONST PERIOD: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.
 * PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.

LEGEND	
HOT SPOT AND NAME	HS 4
BUILDINGS	
ACFT STAND	1
ACFT STAND (CONDITIONAL)	14A
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
TRANSFER OF CONTROL POINT	1
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	
SERVICE ROAD	A3
WIP	
CLOSED	

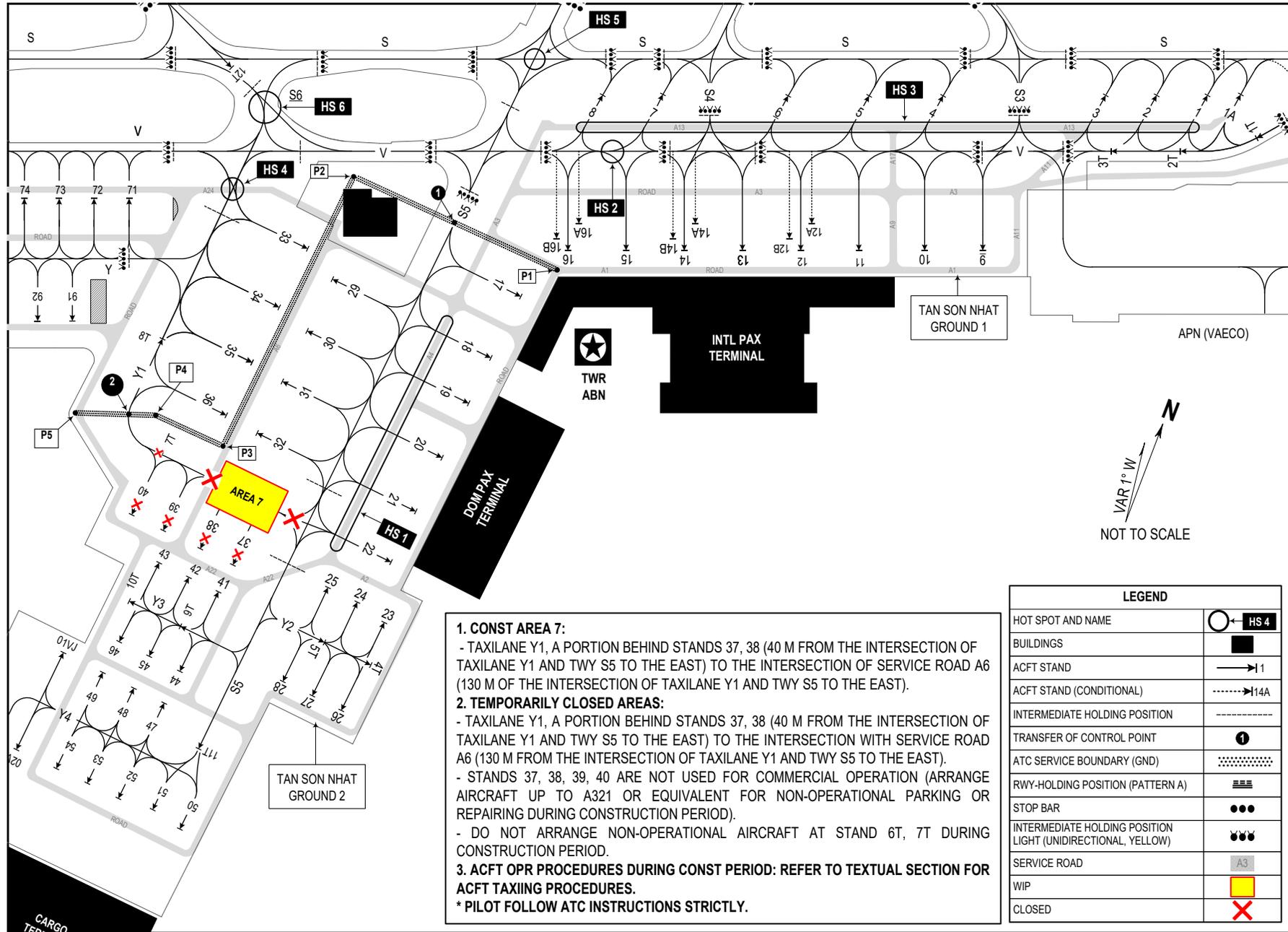


1. CONST AREA 6:
 - TWY S4, A PORTION ADJACENT TO SERVICE ROAD A13 (FROM 40 M TO 93 M FROM THE INTERSECTION OF TWY S4 AND TWY S TO THE SOUTH).

2. TEMPORARILY CLOSED AREAS:
 - TWY S4, A PORTION FROM TWY S TO TWY V (TWYS S, V OPERATE NORMALLY).
 - CONSTRUCTION IS CARRIED OUT DURING THE PERIOD WHEN THERE IS NO AIRCRAFT CODE D, E OPERATING ON TWY V AT THE INTERSECTION WITH TWY S4. WHEN THERE IS AIRCRAFT CODE D, E OPERATING ON TWY V AT INTERSECTION WITH TWY S4, VEHICLES AND CONSTRUCTION UNIT MUST MOVE OUT OF THE AREA, ENSURING A DISTANCE OF OVER 43.5 M FROM THE CL OF TWY V FOR ABOUT 10 MINUTES.

3. ACFT OPR PROCEDURES DURING CONST PERIOD: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.
 *PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.

LEGEND	
HOT SPOT AND NAME	HS 4
BUILDINGS	
ACFT STAND	
ACFT STAND (CONDITIONAL)	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
TRANSFER OF CONTROL POINT	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	
SERVICE ROAD	A3
WIP	
CLOSED	



1. CONST AREA 7:
 - TAXILANE Y1, A PORTION BEHIND STANDS 37, 38 (40 M FROM THE INTERSECTION OF TAXILANE Y1 AND TWY S5 TO THE EAST) TO THE INTERSECTION OF SERVICE ROAD A6 (130 M OF THE INTERSECTION OF TAXILANE Y1 AND TWY S5 TO THE EAST).

2. TEMPORARILY CLOSED AREAS:
 - TAXILANE Y1, A PORTION BEHIND STANDS 37, 38 (40 M FROM THE INTERSECTION OF TAXILANE Y1 AND TWY S5 TO THE EAST) TO THE INTERSECTION WITH SERVICE ROAD A6 (130 M FROM THE INTERSECTION OF TAXILANE Y1 AND TWY S5 TO THE EAST).
 - STANDS 37, 38, 39, 40 ARE NOT USED FOR COMMERCIAL OPERATION (ARRANGE AIRCRAFT UP TO A321 OR EQUIVALENT FOR NON-OPERATIONAL PARKING OR REPAIRING DURING CONSTRUCTION PERIOD).
 - DO NOT ARRANGE NON-OPERATIONAL AIRCRAFT AT STAND 6T, 7T DURING CONSTRUCTION PERIOD.

3. ACFT OPR PROCEDURES DURING CONST PERIOD: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.
 * PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.

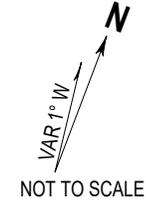
LEGEND	
HOT SPOT AND NAME	HS 4
BUILDINGS	
ACFT STAND	
ACFT STAND (CONDITIONAL)	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
TRANSFER OF CONTROL POINT	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	
SERVICE ROAD	
WIP	
CLOSED	

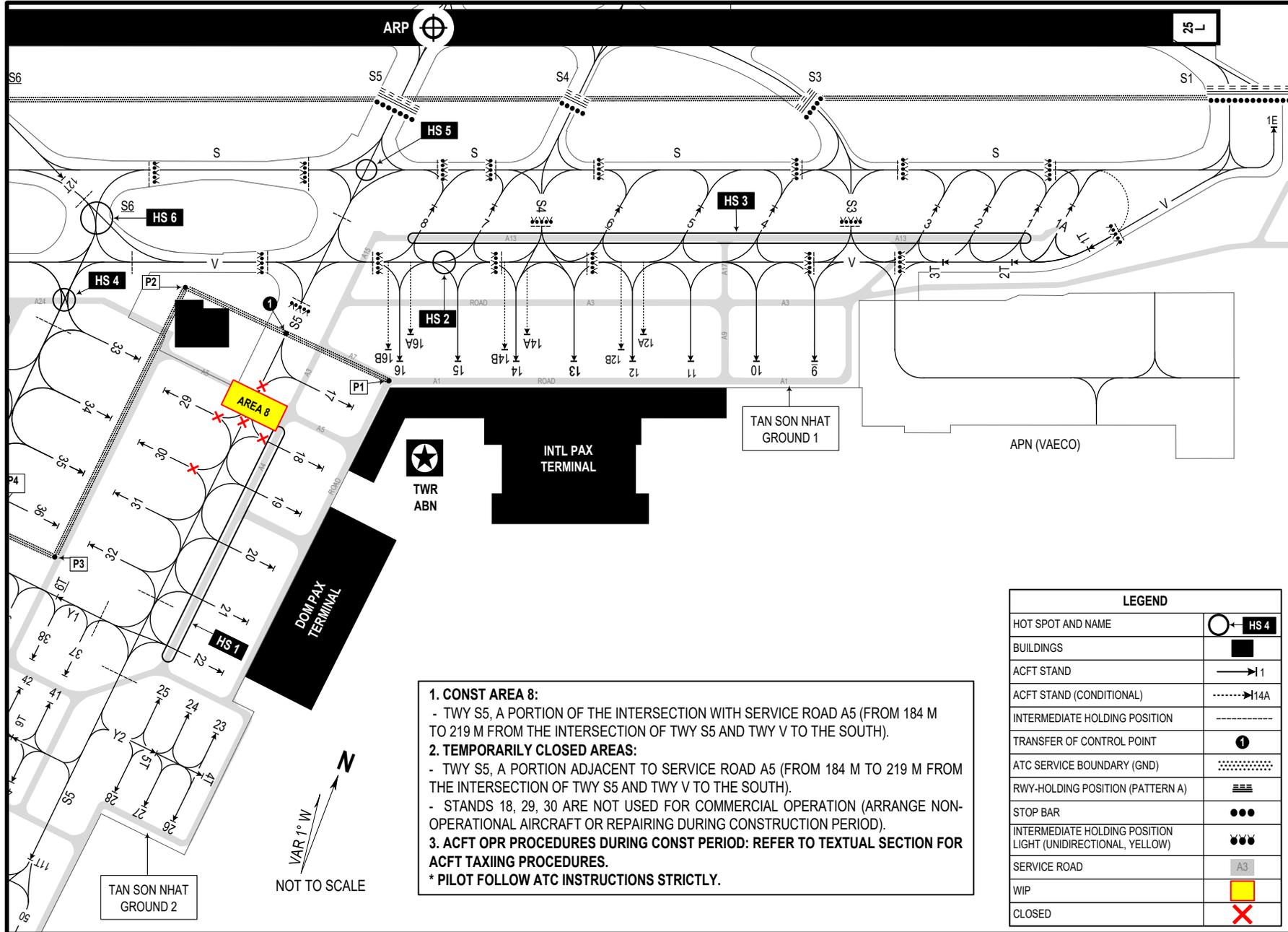
LAYOUT OF CONSTRUCTION AREA 7
 FM 1701 TO 2300 DAILY, FM 03 DEC 2025 TO 05 DEC 2025

APRON ELEV 10M

TWR: 118.7

HO CHI MINH/TAN SON NHAT INTL (VTS)



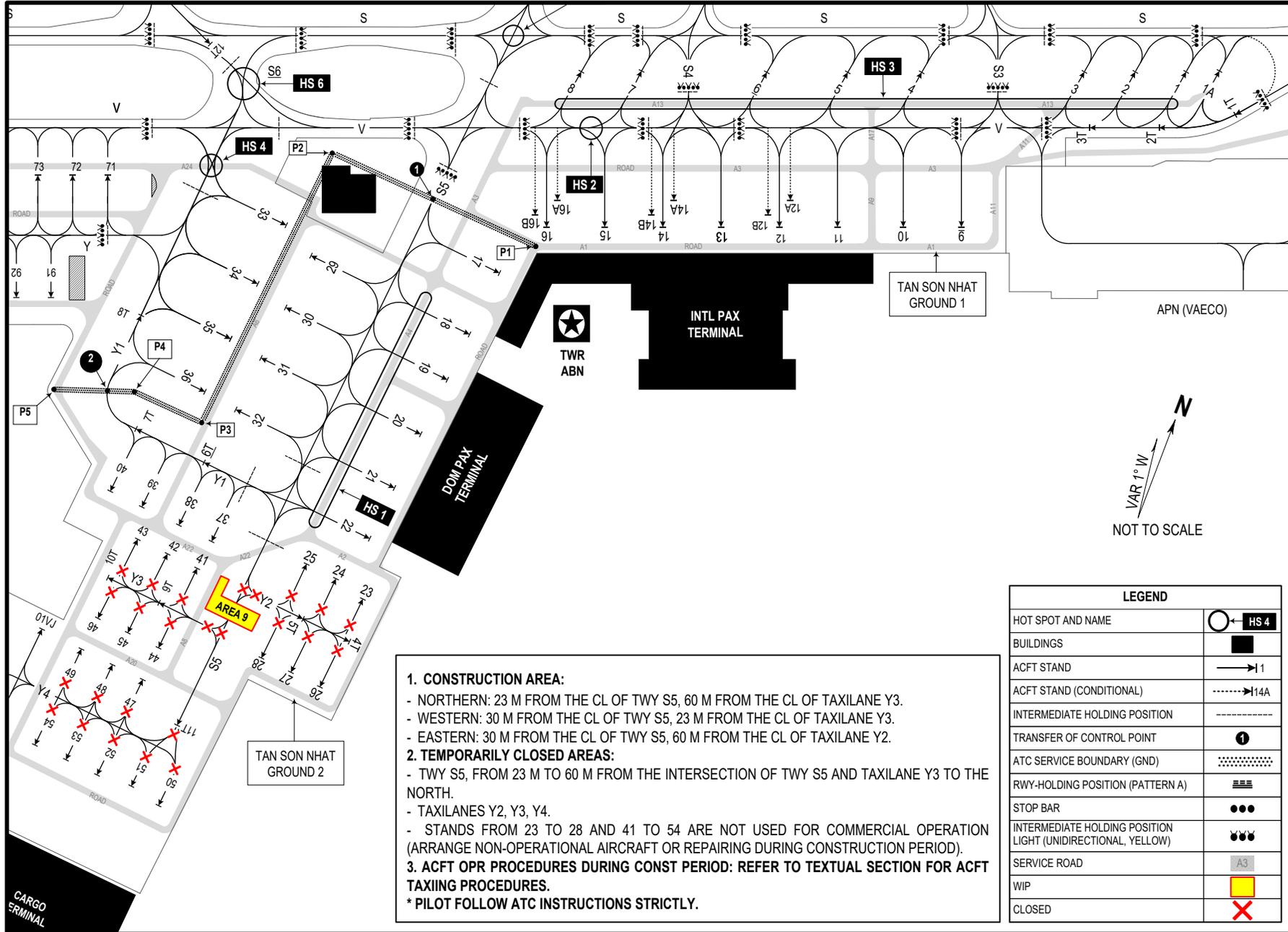


1. CONST AREA 8:
 - TWY S5, A PORTION OF THE INTERSECTION WITH SERVICE ROAD A5 (FROM 184 M TO 219 M FROM THE INTERSECTION OF TWY S5 AND TWY V TO THE SOUTH).

2. TEMPORARILY CLOSED AREAS:
 - TWY S5, A PORTION ADJACENT TO SERVICE ROAD A5 (FROM 184 M TO 219 M FROM THE INTERSECTION OF TWY S5 AND TWY V TO THE SOUTH).
 - STANDS 18, 29, 30 ARE NOT USED FOR COMMERCIAL OPERATION (ARRANGE NON-OPERATIONAL AIRCRAFT OR REPAIRING DURING CONSTRUCTION PERIOD).

3. ACFT OPR PROCEDURES DURING CONST PERIOD: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.
 * PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.

LEGEND	
HOT SPOT AND NAME	HS 4
BUILDINGS	
ACFT STAND	
ACFT STAND (CONDITIONAL)	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
TRANSFER OF CONTROL POINT	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	
SERVICE ROAD	
WIP	
CLOSED	

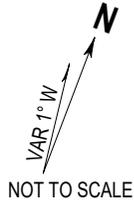


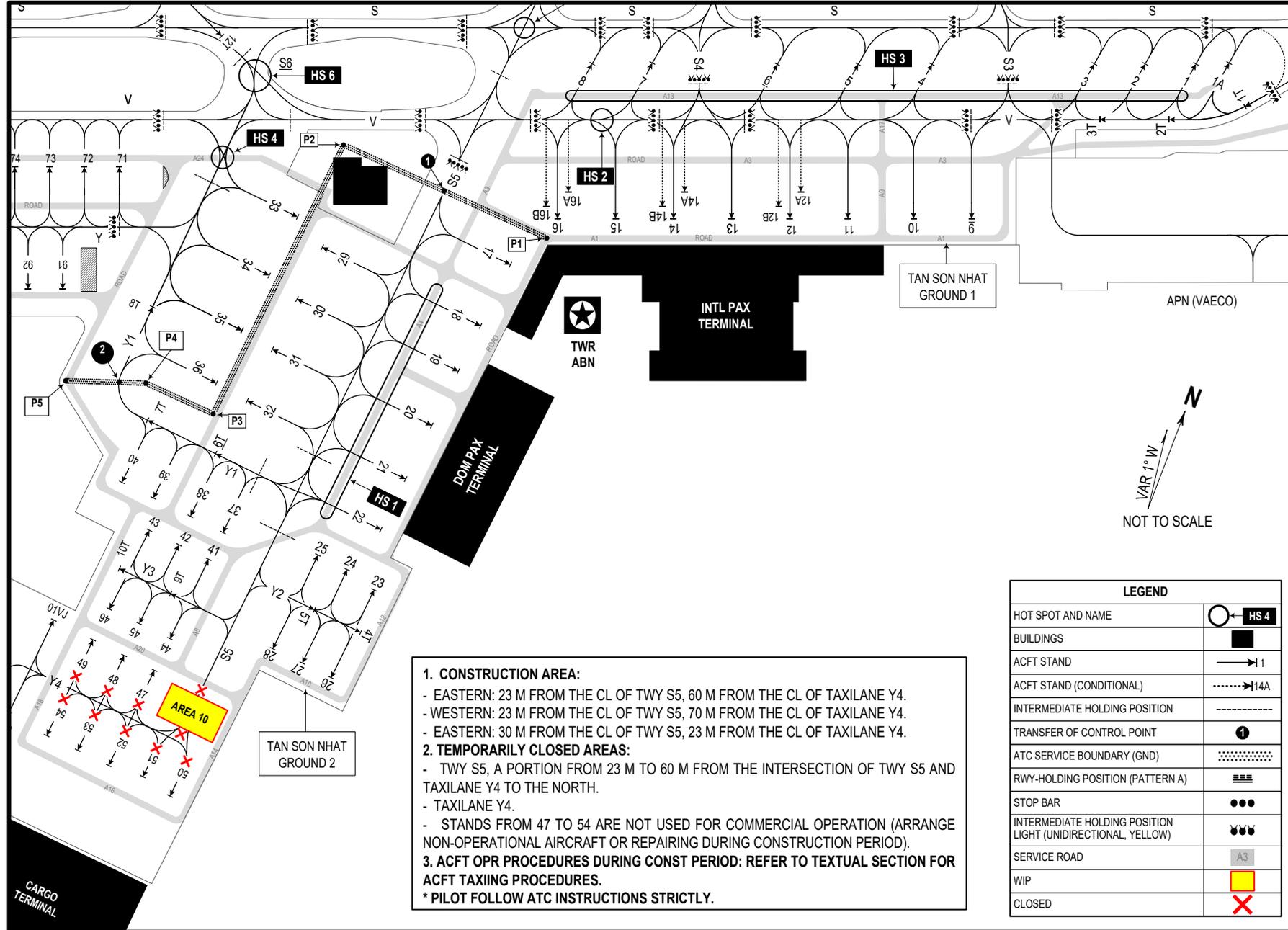
1. CONSTRUCTION AREA:
 - NORTHERN: 23 M FROM THE CL OF TWY S5, 60 M FROM THE CL OF TAXILANE Y3.
 - WESTERN: 30 M FROM THE CL OF TWY S5, 23 M FROM THE CL OF TAXILANE Y3.
 - EASTERN: 30 M FROM THE CL OF TWY S5, 60 M FROM THE CL OF TAXILANE Y2.

2. TEMPORARILY CLOSED AREAS:
 - TWY S5, FROM 23 M TO 60 M FROM THE INTERSECTION OF TWY S5 AND TAXILANE Y3 TO THE NORTH.
 - TAXILANES Y2, Y3, Y4.
 - STANDS FROM 23 TO 28 AND 41 TO 54 ARE NOT USED FOR COMMERCIAL OPERATION (ARRANGE NON-OPERATIONAL AIRCRAFT OR REPAIRING DURING CONSTRUCTION PERIOD).

3. ACFT OPR PROCEDURES DURING CONST PERIOD: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.
 * PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.

LEGEND	
HOT SPOT AND NAME	HS 4
BUILDINGS	
ACFT STAND	1
ACFT STAND (CONDITIONAL)	14A
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
TRANSFER OF CONTROL POINT	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	
SERVICE ROAD	
WIP	
CLOSED	





1. CONSTRUCTION AREA:

- EASTERN: 23 M FROM THE CL OF TWY S5, 60 M FROM THE CL OF TAXILANE Y4.
- WESTERN: 23 M FROM THE CL OF TWY S5, 70 M FROM THE CL OF TAXILANE Y4.
- EASTERN: 30 M FROM THE CL OF TWY S5, 23 M FROM THE CL OF TAXILANE Y4.

2. TEMPORARILY CLOSED AREAS:

- TWY S5, A PORTION FROM 23 M TO 60 M FROM THE INTERSECTION OF TWY S5 AND TAXILANE Y4 TO THE NORTH.
- TAXILANE Y4.
- STANDS FROM 47 TO 54 ARE NOT USED FOR COMMERCIAL OPERATION (ARRANGE NON-OPERATIONAL AIRCRAFT OR REPAIRING DURING CONSTRUCTION PERIOD).

3. ACFT OPR PROCEDURES DURING CONST PERIOD: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.

*** PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.**

LEGEND	
HOT SPOT AND NAME	HS 4
BUILDINGS	
ACFT STAND	
ACFT STAND (CONDITIONAL)	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
TRANSFER OF CONTROL POINT	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	
SERVICE ROAD	
WIP	
CLOSED	

LAYOUT OF CONSTRUCTION AREA 10
 FM 1701 TO 2300 DAILY, FM 11 DEC 2025 TO 13 DEC 2025

APRON ELEV 10M

TWR: 118.7

HO CHI MINH/TAN SON NHAT INTL (VTS)

